ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 53 /KH-UBND	*TP. Trà Vinh, ngày 05 tháng 4 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng (PCTN); Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 21/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh, công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (trọng tâm là Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành) nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng của các cơ quan, đơn vị, phường, xã và trong Nhân dân; triển khai đồng bộ các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng; triển khai các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích, phòng chống tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước; tăng cường phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật; phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng của Ủy ban nhân dân thành phố là cơ sở để các cơ quan, đơn vị và phường, xã xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai thực hiện phù hợp; tổng hợp, báo cáo kết quả theo quy định.

2. Yêu cầu

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, phường, xã cụ thể hóa các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quy định về phòng, chống tham nhũng; kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhằm phát hiện, kịp thời xử lý, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

Công tác phòng, chống tham nhũng của mỗi cơ quan, đơn vị, phường, xã phải được triển khai cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế, tránh hình thức, chiếu lệ. Việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng hằng năm gắn với công tác thực hiện các tiêu chí về đánh giá phòng, chống tham nhũng do Thanh tra Chính phủ ban hành, đảm bảo đạt hiệu quả, yêu cầu minh chứng về mặt hồ sơ.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, phường, xã tăng cường chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân tỉnh, Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố về phòng, chống tham nhũng; thực hiện đồng bộ các quy định về phòng ngừa tham nhũng; tăng cường công tác phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật; xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế, trong đó phải xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể.

Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật; trong đó nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, phường, xã trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Kịp thời xây dựng văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phù hợp với từng thời điểm, từng cơ quan, đơn vị và phường, xã.

2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Tập trung chỉ đạo, xây dựng, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng gắn với việc phát huy dân chủ và tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05- CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; phải khẳng định rõ quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng làm cho mọi người nhận thức tích cực, tự giác thực hiện, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phòng, chống tham nhũng; chú trọng thông tin tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, bảo vệ, khen thưởng, động viên những người tố giác, đấu tranh với phòng, chống tham nhũng; đồng thời, tích cực đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc, lợi dụng phòng, chống tham nhũng để chống phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch.

Thường xuyên rèn luyện đức tính liêm khiết, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động; xây dựng ý thức chấp hành, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tiêu cực; chủ động xử lý khi có xung đột lợi ích.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và nhà nước về phòng, chống tham nhũng và các văn bản có liên quan, trọng tâm là Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản và kiểm soát việc kê khai tài sản; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Về đối tượng tuyên truyền: Tất cả cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, người lao động trong cơ quan, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn thành phố.

Về hình thức tuyên truyền: Tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của thành phố, trạm truyền thanh phường xã, các cuộc hội nghị, cuộc họp....

3. Công tác phòng ngừa tham nhũng

Tăng cường chỉ đạo, triển khai đồng bộ các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng theo quy định, trong đó tập trung vào một số nội dung cụ thể sau.

3.1. Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Triển khai thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10, Điều 11, Điều 12 Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; tập trung công khai, minh bạch 15 lĩnh vực phải công khai theo quy định Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, trên Trang thông tin điện tử của thành phố, chú ý các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: Công tác cán bộ; quản lý và sử dụng ngân sách Nhà nước; đầu tư mua sắm tài sản công; đất đai, tài nguyên; giáo dục đào tạo; y tế...

Các cơ quan, đơn vị, phường, xã xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị mình (các đơn vị phải thực hiện ít nhất 01 lần/năm để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực và thực hiện chế độ báo cáo kết quả công khai, minh bạch hằng năm theo quy định.

3.2. Kiểm soát xung đột lợi ích

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, phường, xã quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị các quy định của pháp luật về xung đột lợi ích, 09 dấu hiệu xung đột lợi ích, thông tin, báo cáo và xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích theo quy định; trong đó, người đứng đầu phải phát huy việc nêu gương trong thực hiện các quy định về xung đột lợi ích.

Chỉ đạo việc áp dụng các biện pháp khi có căn cứ cho rằng cán bộ, công chức, viên chức khi thực thi nhiệm vụ, công vụ không đảm bảo tính

khách quan, đúng đắn, trung thực trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ thì phải thực hiện nghiêm các biện pháp nhằm kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định như: Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích; tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích; tạm thời chuyển người có xung đột lợi ích sang vị trí công tác khác; đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích hoặc áp dụng pháp luật khác về kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định.

Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra xung đột lợi ích tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình (các đơn vị phải thực hiện ít nhất 01 lần/năm). Thực hiện chế độ báo cáo kết quả kiểm soát xung đột lợi ích hằng năm theo quy định.

3.3. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với các cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp theo quy định; tăng cường việc rà soát các quy định về chế độ, định mức tiêu chuẩn đối với từng chức danh trong cơ quan, đơn vị để kịp thời cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế. Thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với từng chức danh phải đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ, phục vụ hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, phường, xã; xây dựng kế hoạch, triển khai việc tự kiểm tra nội bộ về thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sai phạm.

Xây dựng kế hoạch tự kiểm việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị. Thực hiện chế độ báo cáo kết quả kiểm tra hằng năm theo quy định.

3.4. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; chuyển đổi vị trí công tác; đánh giá cán bộ, công chức, viên chức

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, phường, xã tiếp tục thực hiện Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở; Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án văn hóa công vụ; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương và các quy định trong Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và quy tắc ứng xử của Bộ, ngành Trung ương có liên quan; các quy định những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm của Trung ương, của tỉnh và thành phố.

Tổ chức thực hiện nghiêm Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

Các cơ quan, đơn vị, phường, xã đưa nội dung thực hiện "Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp" vào việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức cuối năm, coi đây là một tiêu chuẩn đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hằng năm.

3.5. Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, phường, xã chỉ đạo thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, Công văn số 508-CV/TU ngày 07/02/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị *"về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản"*, Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 14/12/2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường chỉ đạo công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

Hằng năm, các cơ quan, đơn vị, phường xã xây dựng Kế hoạch kê khai tài sản thu nhập (lần đầu khi tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch công chức; kê khai bổ sung, kê khai hằng năm) theo quy định. Thường xuyên nắm chắc tình hình biến động về tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của mình để kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý về kê khai tài sản thu nhập không đúng quy định.

3.6. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành (Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; gắn với việc kiểm điểm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) *"Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"* và Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về "đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về chính trị, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, *"tự diễn biến, tự chuyển hóa"*, Quy định số 101-QĐ/TW của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, Quy định số 102-QĐ/TW ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật

Đảng viên...); triển khai đầy đủ, kịp thời nội dung, nhiệm vụ, trách nhiệm người đứng đầu trong việc phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng. Xử lý người có hành vi tham nhũng, báo cáo kết quả xử lý trách nhiệm người đứng đầu thuộc thẩm quyền quản lý Ủy ban nhân dân thành phố khi xảy ra vụ việc liên quan đến tham nhũng đến Sở Nội vụ và Thanh tra tỉnh; chuyển cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng; thực hiện tốt việc khen thưởng, bảo vệ người tố cáo và tố giác hành vi tham nhũng.

3.7. Công tác cải cách hành chính và ứng dụng khoa học công nghệ, thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt

Căn cứ các quy định của Chính phủ về công tác cải cách hành chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, phường, xã tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 23/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng thực thi công vụ gắn với công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 168-KH/TU ngày 27/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao thứ hạng các chỉ số về cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, sự phục vụ hành chính, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử.

Xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính của thành phố bằng các hình thức phù hợp như: Thông qua Trang thông tin điện tử thành phố, các phương tiện thông tin đại chúng, cấp phát tờ gấp tuyên truyền về cải cách hành chính; liên kết hệ thống Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến; viết tin, bài tuyên truyền...

Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước; rà soát, thống kê, bổ sung kịp thời những thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định; công khai thủ tục hành chính; tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Các cơ quan, đơn vị tổ chức sắp xếp lại đảm bảo chất lượng hoạt động, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; kịp thời điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp với quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, tỉnh.

Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: Tiếp tục triển khai thực hiện xác định vị trí làm việc và cơ cấu công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và hướng dẫn, quy định của các cơ quan có thẩm quyền về vị trí việc làm công chức, viên chức; thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức (điều động, bổ nhiệm, nâng lương...).

Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ quan hành chính nhà nước (theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP); chấp hành trình tự, thủ tục mua sắm theo đúng quy định hiện hành, đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ. Nâng cao nhận thức về trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý và sử dụng tài sản công; thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập (Nghị định số 60/2021/NĐ-CP); Công văn số 4803/UBND-KT ngày 20/12/2020 về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật quản lý, sử dụng tài sản công. Thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008/ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan hành chính theo quy định tại Quyết định số 3925/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện tốt Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước; Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ. Giao Phòng Tài chính- kế hoạch thành phố tiếp tục theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị hưởng lương từ ngân sách Nhà nước thực hiện trả lương qua tài khoản theo quy định.

3.8. Công tác phòng ngừa tham nhũng khu vực ngoài Nhà nước

Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Qua đó, tạo sự thống nhất cao về nhận thức, hành động của doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước; từng bước đưa công tác phòng ngừa tham nhũng khu vực ngoài Nhà nước có hiệu quả, góp phần đấu tranh trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hệ thống chính trị.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa tham nhũng: Các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước có trách nhiệm nghiên cứu, tổ chức thực hiện đúng theo quy định pháp luật phòng, chống tham nhũng; khuyến khích doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, căn cứ vào quy định của pháp luật phòng, chống tham nhũng và pháp luật khác có liên quan, ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đối với người lao động, thành viên, hội viên của mình, tổ chức, động viên,

khuyến khích thành viên, hội viên xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng; giám sát việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng của thành viên, hội viên, tích cực tham gia vào việc hoàn thiện chính sách, pháp luật; thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa xung đột lợi ích, ngăn chặn hành vi tham nhũng và xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng.

4. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

4.1. Công tác kiểm tra nội bộ

Chỉ đạo việc xây dựng, triển khai thực hiện tự kiểm tra nội bộ trong cơ quan, đơn vị, phường, xã, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức nhằm chủ động ngăn ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng. Chỉ đạo việc tự kiểm tra tài chính, kế toán theo quy định tại Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

4.2. Công tác thanh tra gắn với đấu tranh phòng, chống tham nhũng

Thanh tra thành phố xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai và tiến hành thanh tra, kiểm tra theo đúng chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội; chú trọng kiểm tra, thanh tra những người có chức vụ, quyền hạn có biểu hiện tham nhũng, nhiều đơn thư về tố cáo, tham nhũng. Qua thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong triển khai thực hiện; kiên quyết xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền đối với tập thể, cá nhân có vi phạm theo quy định của pháp luật; cần chú trọng việc phát hiện, kiến nghị sửa đổi cơ chế, chính sách nhằm khắc phục những sơ hở, bất cập trong quản lý; tăng cường thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị, quyết định sau thanh tra theo quy định pháp luật.

4.3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo hành vi tham nhũng

Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý phản ánh, kiến nghị của dân; Luật Tiếp công dân; Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo (sửa đổi), các nghị định và các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo; các vụ việc liên quan đến tham nhũng phải được giải quyết kịp thời, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

4.4. Công tác điều tra, truy tố, xét xử

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quyết định số 1763/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 11-KH/TU ngày 03/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; tăng cường chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố và đưa ra xét xử các vụ án về tham nhũng, kinh tế mới phát hiện, đảm bảo kịp thời, chính xác, đúng quy định của pháp luật, kiên quyết không để xảy ra tình trạng oan sai, bỏ lọt tội phạm; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ án tồn đọng, kéo dài theo quy định của pháp luật; tổng hợp, báo cáo kết quả công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng trên địa bàn theo quy định.

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án có kế hoạch đưa ra xét xử và kịp thời các vụ án tham nhũng có dư luận quan tâm.

5. Phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, phường, xã có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ); xem xét, xử lý kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên yêu cầu; phối hợp và tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan truyền thông tham gia giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan thông tin và phát thanh về công tác tuyên truyền phòng, chống tham nhũng tại địa phương. Kịp thời khen thưởng cá nhân có thành tích trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này các cơ quan, đơn vị thành phố và phường, xã chủ động xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2022 để thực hiện sau 10 ngày làm việc kể từ ngày kế hoạch này được ban hành; đồng thời triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo mục tiêu, tổng hợp, báo cáo theo quy định; xây dựng kế hoạch phải bám sát chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải cụ thể, sát với điều kiện, tình hình thực tế của đơn vị.

2. Nhiệm vụ cụ thể

Ngoài nhiệm vụ nêu trên, phân công một số nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Thanh tra thành phố

Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này và các quy định về công tác phòng, chống tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tổng hợp, dự thảo báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng của Ủy ban nhân dân thành phố để báo cáo các cơ quan Tỉnh, Thường trực Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định.

Thực hiện kế hoạch triển khai việc đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những vi phạm trong quá trình triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022.

Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin trong việc tuyên truyền và công khai các nội dung theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng của Ủy ban nhân dân thành phố lên Trang thông tin điện tử thành phố.

Định kỳ (hàng quý, 06 tháng, 9 tháng và năm) hoặc đột xuất phối hợp với Công an thành phố, các ngành có liên quan tổng hợp, báo cáo UBND thành phố các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí trên địa bàn.

2.2. Phòng Tư pháp

Phòng Tư pháp thành phố (Thường trực hội đồng tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật) chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng (Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ) trên địa bàn thành phố; theo dõi, kiểm tra, báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng của các đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, phường, xã trong việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp.

2.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và công khai tài chính ngân sách, tài sản nhà nước, việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện công khai minh bạch trong quản lý, sử dụng tài chính ngân sách, tài sản nhà nước, việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn...

2.4. Cơ quan Tổ chức - Nội vụ

Cơ quan Tổ chức - Nội vụ có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng và thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời, theo dõi, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả theo quy định.

Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa giao tiếp trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, công tác cán bộ, việc chuyển đổi vị trí công tác, tổng hợp, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Thanh tra thành phố) theo niên độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất.

Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố cho phù hợp.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chị thị số 07/CT-TTg ngày 19/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức và thi đua khen thưởng nhằm góp phần phòng ngừa tham nhũng.

2.5. Công an thành phố

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1763/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 11-KH/TU ngày 03/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; tập trung điều tra các vụ án tham nhũng được phát hiện; phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng đưa ra truy tố, xét xử theo Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng đảm bảo không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm.

Định kỳ (hàng quý, 06 tháng, 9 tháng và năm) hoặc đột xuất phối hợp với Thanh tra thành phố trong việc tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí về Ủy ban nhân dân thành phố, đồng gửi Thanh tra thành phố để tổng hợp.

2.6. Phòng Văn hóa - Thông tin

Quản lý, vận hành Trang thông tin điện tử thành phố công khai kế hoạch phòng, chống tham nhũng này; phối hợp với Văn phòng Thành ủy và HĐND-UBND thành phố, các phòng, ban thành phố thực hiện công khai hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố trên Trang thông tin điện tử thành phố theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

2.7. Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao thành phố

Thực hiện tốt công tác phổ biến, tuyên truyền các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng; đưa tin rộng rãi hoạt động lãnh, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong công tác phòng, chống tham nhũng; nêu gương người tốt, việc tốt, cá nhân tiêu biểu trong phòng, chống tham nhũng.

Phối hợp với Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân kịp thời đưa tin, phát thanh những vụ án liên quan đến tham nhũng, lãng phí có dư luận đặc biệt quan tâm.

2.8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố và các tổ chức thành viên

Thực hiện và chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp với các phòng, ban thành phố và phường, xã triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn thành phố.

Trên đây là kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UB MTTQVN TP;
- Các cơ quan, đơn vị TP;
- UBND phường, xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH T.TRÀ VINH

Nguyễn Văn Tâm